

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06/CP), Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 515) về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nhằm bổ sung, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành đất đai đã được xây dựng, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách thủ tục hành chính về đất đai.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia, CSDL các ngành để vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu đất đai được xây dựng, hoàn thiện phải bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”, thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và trong toàn bộ hệ thống chính trị.

- Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao



đối với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên với sự tham gia của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cấp xã. Quyết liệt triển khai đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân và doanh nghiệp.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

3. Phạm vi triển khai

- Về thời gian thực hiện: 90 ngày, bắt đầu từ ngày 01/9/2025 đến ngày 30/11/2025.

- Về địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp xã, thôn, xóm, bản, tổ dân cư, tổ dân phố.

- Về nhiệm vụ triển khai: Rà soát, làm sạch toàn bộ cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng từ trước đến nay; thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với Giấy chứng nhận (đất ở, nhà ở) đã cấp nhưng chưa xây dựng trong CSDL.

II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CỤ THỂ

1. Rà soát, phân loại dữ liệu đất đai đã có

1.1. Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm:

(1) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”;

(2) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai;

(3) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

Kết quả: Tổng hợp, phân loại thửa đất đã được xây dựng CSDL đất đai theo các nhóm.

Thời gian hoàn thành: 12/9/2025.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan; Tổ công tác.

1.2. Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL

quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Bộ Công an (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH hoặc PC06).

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh (PC06); các cơ quan, tổ chức có liên quan; Tổ công tác.

Kết quả: Số lượng chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản đã được cấp GCN trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực CCCD.

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

2. Xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư trên cơ sở kết quả đối khớp, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ $\geq 95\%$.

Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.

3. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo.

Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.

4. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai

Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được).

Nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã.

Kết quả: Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL.

Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.



5. Đồng bộ CSDL đất đai của tỉnh về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06, PC06), Tổ công tác.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã được đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: các Bộ, các Sở, ngành có liên quan và Tổ công tác.

Kết quả: Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm.

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

7. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; các sở, ngành có liên quan.

Kết quả: Hệ thống được kết nối, vận hành.

Thời gian hoàn thành: 15/9/2025.

8. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Quản lý Đất đai, Cục Chuyển đổi số); Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia).

Kết quả: CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp; Số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất.

Thời gian hoàn thành: 10/9/2025.

9. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi

xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Khoa học - Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Hành chính công.

Kết quả: Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện các nội dung tại mục II do ngân sách địa phương bố trí theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã và cơ quan liên quan chủ động triển khai thực hiện; bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp tuyên truyền, phổ biến, đưa tin bài về chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tỉnh Nghệ An.

3. Trong quá trình thực hiện, tùy điều kiện cụ thể để lồng ghép các nhiệm vụ và phối hợp triển khai thông suốt, đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã và cơ quan liên quan phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh (PC06)) để được xem xét, xử lý cụ thể.

5. Định kỳ trước 09h ngày thứ 5 hàng tuần, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này về Sở Nông nghiệp và Môi trường (email: chiendich90ngaycsdldataidai@gmail.com) để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Tổng cục Quản lý Đất đai) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Công an (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (để t/h);
- Ban chỉ đạo, Tổ công tác (để t/h);
- Các sở: NN&MT; KHCN, TC, TP (để t/h);
- UBND các xã, phường (để t/h);
- Báo và Đài PTTH NA, Công TTĐT tỉnh (để t/h);
- Lưu: VT, NN (TP, B Thắng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phùng Thành Vinh